# Nhóm 8: Tài liệu kế hoạch dự án

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Họ và Tên | MSSV |
| 1 | Hoàng Đức Tấn | 20225924 |
| 2 | Nguyễn Trịnh Hoàng Nguyên | 20225656 |
| 3 | Trần Phúc Sơn | 20225666 |
| 4 | Đặng Huy Hoàng | 20225843 |
| 5 | Bàng Tiến Thành | 20225669 |

**1. Thông tin chung**

* **Tên dự án**: Phần mềm Quản lý và Thu phí ở chung cư Blue Moon
* **Khách hàng**: Ban quản lý chung cư Blue Moon
* **Mô hình phát triển**: Mô hình Scrum

**2. Mô tả dự án**

* **Mục tiêu**: Xây dựng phần mềm hỗ trợ quản lý thu phí và cư dân tại chung cư Blue Moon.
* **Phạm vi dự án**:

Phạm vi dự án bao gồm các công việc đặc tả yêu cầu, phân tích, thiết kế, lập trình, kiểm thử và triển khai phần mềm; không bao gồm việc nhập liệu thông tin đầu vào cho phần mềm như nhân khẩu, hộ khẩu, các loại phí.

Phạm vi sản phẩm: phần mềm gồm 3 module chính:

* Module quản lý thu phí
* Module quản lý người dùng
* Module quản lý hộ gia đình
* **Các ràng buộc**:
  + Dự án sẽ không kéo dài quá 4 tháng. Nếu chậm tiến độ, có thể tính đến phương án bổ sung thêm nhân lực thực hiện nếu không vượt quá ngân sách dự án.
  + Ngân sách dự án đã dự tính kinh phí dự phòng trong trường hợp có chi phí vượt mức, vì vậy không được phép vượt quá vì bất kỳ lý do gì.

**3. Tiến trình phát triển theo mô hình Thác nước**

A diagram of a company

AI-generated content may be incorrect.

Mô tả:

1. **Quản lý dự án  
   1.1. Lập kế hoạch**  
    1.1.1. Thu thập yêu cầu ban đầu, xác định phạm vi (Product Vision, Product Backlog)  
    1.1.2. Lập lịch trình tổng thể, kế hoạch nguồn lực  
    1.1.3. Lập kế hoạch rủi ro, ngân sách

**1.2.** **Giám sát và kiểm soát**  
 1.2.1. Tổ chức các cuộc họp Scrum hằng ngày (Daily Scrum)  
 1.2.2. Theo dõi tiến độ, điều chỉnh khi có thay đổi (Sprint Backlog cập nhật)  
 1.2.3. Quản lý chất lượng, giải quyết trở ngại (impediments)

**1.3.** **Kết thúc dự án**  
 1.3.1. Nghiệm thu, bàn giao sản phẩm cuối cùng  
 1.3.2. Tổng kết dự án, báo cáo cho Ban quản trị chung cư  
 1.3.3. Lưu trữ tài liệu, đánh giá rút kinh nghiệm (Project Retrospective)

**1.4.** **Quản lý hợp đồng**  
 1.4.1. Soạn thảo, ký kết hợp đồng với đối tác phát triển phần mềm  
 1.4.2. Quản lý các thay đổi, điều khoản, gia hạn hợp đồng (nếu cần)

1. **Xây dựng phần mềm  
   2.1. Quản lý thu phí**  
    2.1.1. Thiết lập yêu cầu  
     - Xác định các tính năng về tạo khoản thu, thu phí, thống kê…  
     - Viết User Stories và đưa vào Product Backlog  
    2.1.2. Lập kế hoạch phân đoạn (Sprint Planning)  
     - Chọn các User Stories ưu tiên cao (phí dịch vụ, phí quản lý, quỹ đóng góp…)  
     - Lập Sprint Backlog (các task chi tiết cho từng Sprint)  
    2.1.3. Phát triển  
     2.1.3.1. Tạo khoản thu  
      - Xây dựng giao diện, logic thêm/sửa/xóa khoản thu  
     2.1.3.2. Thu phí  
      - Quản lý việc thu tiền, ghi nhận thanh toán, in phiếu thu  
     2.1.3.3. Thống kê các khoản đóng góp  
      - Tạo báo cáo, biểu đồ thống kê tình hình thu phí, quỹ đóng góp…  
    2.1.4. Vận hành  
     - Tích hợp với cơ sở dữ liệu MySQL, kiểm thử tích hợp (Integration Test)  
     - Triển khai chạy thử (UAT – User Acceptance Testing)  
     - Hoàn thiện và đưa vào vận hành chính thức (Release)

**2.2. Quản lý người dùng**  
 2.2.1. Phân quyền đăng nhập (Ban quản trị, nhân viên, cư dân…)  
 2.2.2. Quản lý thông tin tài khoản (đăng ký, quên mật khẩu, đổi mật khẩu)  
 2.2.3. Tạo/lưu lịch sử hoạt động, bảo mật dữ liệu

**2.3. Quản lý hộ gia đình**  
 2.3.1. Thêm/sửa/xóa thông tin hộ gia đình, nhân khẩu  
 2.3.2. Quản lý tạm trú, tạm vắng, biến động nhân khẩu  
 2.3.3. Thống kê, tra cứu nâng cao theo nhu cầu Ban quản trị

1. **Chăm sóc hỗ trợ  
   3.1. Hỗ trợ người dùng cuối**  
    3.1.1. Hướng dẫn sử dụng, tài liệu help online/offline  
    3.1.2. Tiếp nhận phản hồi, xử lý lỗi phát sinh sau khi triển khai

**3.2.** **Áp dụng công cụ hỗ trợ**  
 3.2.1. Sử dụng hệ thống quản lý lỗi (bug tracking), CI/CD (nếu có)  
 3.2.2. Quản lý phiên bản, môi trường triển khai

**3.3. Áp dụng tiêu chuẩn**  
 3.3.1. Tuân thủ quy trình Scrum: Daily Scrum, Sprint Review, Sprint Retrospective  
 3.3.2. Áp dụng coding standard, quy định về bảo mật, kiểm thử

**4. Quản lý tiến độ và tài nguyên**

| **Giai đoạn** | **Thời gian (Dự kiến)** | **Trách nhiệm** |
| --- | --- | --- |
| Phân tích | 07/2025 - 08/2025 | Nhóm phân tích nghiệp vụ, Product Owner |
| Thiết kế | 09/2025 | Nhóm thiết kế hệ thống, UI/UX Designer |
| Cài đặt | 10/2025 - 11/2025 | Nhóm phát triển (Developers) |
| Kiểm thử | 11/2025 - 12/2025 | Nhóm kiểm thử (Tester) |
| Triển khai & bảo trì | 12/2025 - ~ | DevOps, Hỗ trợ kỹ thuật |

**Bản giao phiên bản thử nghiệm** (First UAT): 30/11/2025.

**Bản giao phiên bản chính thức** (Second UAT): Sửa lại thành 12/12/2025.

**Hoàn thành dự án**: 30/12/2025.